UBND TỈNH HẬU GIANG
TRƯỜNG CĐCĐ HẬU GIANG

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ HK2 - NĂM HỌC 2023-2024

Lớp: CĐ Tin học ứng dụng K17

Địa điểm giảng dạy: Trụ sở chính

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 11 (4/3-10/3/2024)					Tuần 12 (11/3-17/3/2024)					Tuần 13 (18/3-24/3/2024)					Tuần 14 (25/3-31/3/2024)				
				Thứ					Thứ					Thứ					Thứ				
				T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6
PP NCKH ngành Tin học	PM1	45	S																				
Bùi Hải Yến			C	234	1234				1234	1234				234	1234				1234	1234			
Lập trình UD với C#	PM1	90	S																				
Lê Ngọc Hữu			C			1234	1234	1234			1234	1234	1234			1234	1234	1234			1234	1234	1234
GVCN/CVHT			S																				
Bùi Hải Yến			C	1										1									

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 15 (1/4-7/4/2024)					Tuần 16 (8/4-14/4/2024)					Tuần 17 (15/4-21/4/2024)					Tuần 18 (22/4-28/4/2024)				
				Thứ					Thứ					Thứ					Thứ				
				T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6
PP NCKH ngành Tin học	PM1	45	S																				
Bùi Hải Yến			C	234	1234				1234	1234				Ôn	Thi								
XLA với Photoshop	PM1	60	S																				
Lê Thị Kim Thoa			C																1234	1234			
Lập trình UD với C#	PM1	90	S																				
Lê Ngọc Hữu			C			1234	1234	1234			1234	1234	1234			1234		1234			1234	1234	12
GVCN/CVHT			S																				
Bùi Hải Yến			C	1										1									

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 19 (29/4-5/5/2024)					Tuần 20 (6/5-12/5/2024)					Tuần 21 (13/5-19/5/2024)					Tuần 22 (20/5-26/5/2024)				
				Thứ					Thứ					Thứ					Thứ				
				T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6
XLA với Photoshop	PM1	60	S																				
Lê Thị Kim Thoa			C	234					1234	1234				234	1234				1234	1234			
Lập trình UD với C#	PM1	90	S																				
Lê Ngọc Hữu			C				Thi																
Lập trình UD di động	PM1	90	S									1234	1234				1234	1234				1234	1234
Thỉnh Giảng			C																				
Lập trình Web	PM1	120	S																				
T.Dũng&T.Hữu			C					1234			1234	1234	1234			1234	1234	1234			1234	1234	1234
GVCN/CVHT			S	1										1									
Bùi Hải Yến			C																				

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 23 (27/5-2/6/2024)					Tuần 24 (3/6-9/6/2024)					Tuần 25 (10/6-16/6/2024)					Tuần 26 (17/6-23/6/2024)				
				Thứ					Thứ					Thứ					Thứ				
				T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6
XLA với Photoshop	PM1	60	S																				
Lê Thị Kim Thoa			C	234	1234				1234	1234				234	1234				1234	Ôn			
Lập trình UD di động	PM1	90	S				1234	1234				1234	1234				1234	1234				1234	1234
Thỉnh Giảng			C																				
Lập trình Web	PM1	120	S																				
T.Dũng&T.Hữu			C			1234	1234	1234			1234	1234	1234			1234	1234	1234			1234	1234	1234
GVCN/CVHT			S	1										1									
Bùi Hải Yến			C																				

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 27 (24/6-30/6/2024)					Tuần 28 (1/7-7/7/2024)					Tuần 29 (8/7-14/7/2024)					Tuần 30 (15/7-21/7/2024)				
				Thứ					Thứ					Thứ					Thứ				
				T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6
XLA với Photoshop	PM1	60	S																				
Lê Thị Kim Thoa			C	Thi																			
Lập trình UD di động	PM1	90	S				1234	1234				1234	1234				1234	1234				1234	1234
Thỉnh Giảng			C																				
Lập trình Web	PM1	120	S																				
T.Dũng&T.Hữu			C			1234	1234	1234			1234	1234	1234			1234	1234	Ôn			Thi		
Đồ án môn học	PM1	45	S																				
Trần Hoài Chinh			C		1234				1234	1234				234	1234				1234	1234		1234	1234
GVCN/CVHT			S	1										1									
Bùi Hải Yến			C																				

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 31 (22/7-28/7/2024)					Tuần 32 (29/7-4/8/2024)					Tuần 33 (5/8-11/8/2024)					Tuần 34 (12/8-18/8/2024)				
				Thứ					Thứ					Thứ					Thứ				
				T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6
Lập trình UD di động	PM1	90	S				1234	Thi															
Thỉnh Giảng			C																				
Đồ án môn học	PM1	45	S																				
Trần Hoài Chinh			C	234	1234	123	Ôn	Thi															
GVCN/CVHT			S																				
Bùi Hải Yến			C	1																			